

ĐÌNH DẠNG ĐỀ THI PHẦN LOẠI ĐẦU VÀO CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TIẾNG ANH – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

I. THÔNG TIN CHUNG

Mục đích: Phân loại sinh viên thành 02 bậc trình độ:

- Từ 5.0 – 10.0: Đạt bậc trình độ A2. Sinh viên vào học các lớp tiếng Anh cơ sở.
- Dưới 5.0: Chưa đạt bậc trình độ A2. Sinh viên đăng ký tham gia các lớp tiếng Anh tăng cường theo gợi ý sau:
 - 0 – 3.5: Khóa vượt xà A2, 180 tiết
 - Trên 3.5 – dưới 5.0: Khóa vượt xà A2, 90 tiết

Hình thức câu hỏi: Trắc nghiệm 04 lựa chọn

Số lượng câu hỏi: 50

Thời gian làm bài: 60 phút

Hình thức làm bài: Trên phiếu trả lời trắc nghiệm

II. MIÊU TẢ CHI TIẾT

Phần	Loại câu hỏi	Mô tả câu hỏi	Yêu cầu đối với thí sinh	Kiến thức, kỹ năng được đánh giá
1	Cách phát âm của âm vị trong từ (05 câu)	Mỗi câu hỏi gồm 04 lựa chọn A, B, C, D. Mỗi lựa chọn là một từ có 1 phần được gạch chân. 03 lựa chọn có phần gạch chân có cách phát âm giống nhau và 01 lựa chọn có phần gạch chân có cách phát âm khác với những lựa chọn còn lại.	Chọn 01 trong 04 lựa chọn có phần gạch chân có cách phát âm khác với những lựa chọn còn lại.	Khả năng xác định cách phát âm hoặc trường độ của các âm vị nguyên âm hoặc phụ âm trong từ tiếng Anh.
2	Trọng âm của từ (05 câu)	Mỗi câu hỏi gồm 04 lựa chọn A, B, C, D. Mỗi lựa chọn là 01 từ tiếng Anh, trong đó 03 lựa chọn có vị trí trọng âm giống nhau, và 01 lựa chọn còn lại có vị trí trọng âm khác với những lựa chọn khác.	Chọn 01 từ trong 04 từ đã cho có vị trí trọng âm khác với các từ còn lại.	Khả năng xác định trọng âm trong đơn vị từ tiếng Anh.

3	Hoàn thành câu (20 câu)	Mỗi câu hỏi gồm 01 câu tiếng Anh có độ dài 10-30 từ có 01 chỗ trống và 04 lựa chọn A, B, C, D là các từ hoặc cụm từ có độ dài tương tự nhau, trong đó có 01 lựa chọn có thể điền vào chỗ trống.	Chọn 01 lựa chọn đúng trong 04 lựa chọn cho sẵn để điền vào chỗ trống trong mỗi câu hỏi.	Kiểm thức về từ vựng và các hiện tượng ngữ pháp phổ biến trong tiếng Anh.
4	Điền từ (10 câu)	01 đoạn văn có 150-250 từ có 10 chỗ trống được đánh số theo thứ tự. Dưới đoạn văn có 10 câu hỏi tương ứng với các chỗ trống đó. Mỗi câu hỏi có 04 lựa chọn A, B, C, D là các từ hoặc cụm từ có thể điền vào các chỗ trống.	Chọn 01 lựa chọn đúng trong 04 lựa chọn cho sẵn để điền vào chỗ trống trong đoạn văn.	Kiểm thức về từ vựng, ngữ pháp trong mệnh đề, câu và diễn ngôn tiếng Anh.
5	Bài đọc 1 (05 câu)	01 bài đọc có độ dài 200-300 từ. Dưới bài đọc có 05 câu hỏi đánh số theo thứ tự. Mỗi câu hỏi bao gồm 04 lựa chọn A, B, C, D.	Đọc đoạn văn và trả lời 05 câu hỏi kèm theo.	Khả năng đọc văn bản tiếng Anh lấy ý chính, xác định cấu trúc, hiểu mục đích, thái độ, quan điểm của tác giả, hiểu thông tin chi tiết, nghĩa của từ và cụm từ, ...
6	Bài đọc 2 (05 câu)	01 bài đọc có độ dài 200-300 từ. Dưới bài đọc có 05 câu hỏi đánh số theo thứ tự. Mỗi câu hỏi bao gồm 04 lựa chọn A, B, C, D.	Đọc đoạn văn và trả lời 05 câu hỏi kèm theo.	Khả năng đọc văn bản tiếng Anh lấy ý chính, xác định cấu trúc, hiểu mục đích, thái độ, quan điểm của tác giả, hiểu thông tin chi tiết, nghĩa của từ và cụm từ, ...

TRUNG TÂM KHẢO THÍ



Nguyễn Tài Quý